

**CÔNG TY TNHH TẤN PHÁT MTV**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TẤN PHÁT MTV

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301308105

**3. Ngày thành lập:** 25/10/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Đồng Thôn, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0916516584

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                                         | 4101        |
| 2.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                   | 4102        |
| 3.  | Xây dựng công trình đường bộ                                                              | 4212        |
| 4.  | Xây dựng công trình điện                                                                  | 4221        |
| 5.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                       | 4222        |
| 6.  | Xây dựng công trình công ích khác                                                         | 4229(Chính) |
| 7.  | Phá dỡ                                                                                    | 4311        |
| 8.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                         | 4312        |
| 9.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                     | 4321        |
| 10. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                     | 4322        |
| 11. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                            | 4330        |
| 12. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                            | 4329        |
| 13. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                | 3312        |
| 14. | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                    | 3313        |
| 15. | Sửa chữa thiết bị điện                                                                    | 3314        |
| 16. | Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) | 3315        |
| 17. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                   | 3320        |
| 18. | Cho thuê xe có động cơ                                                                    | 7710        |
| 19. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển            | 7730        |
| 20. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                              | 2592        |
| 21. | Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao                                                        | 2394        |
| 22. | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét                                                     | 2392        |

|     |                                                                                     |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 23. | Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương                                             | 5012 |
| 24. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy                           | 5222 |
| 25. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                         | 5210 |
| 26. | Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác                                                       | 2393 |
| 27. | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao                   | 2395 |
| 28. | Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá                                                       | 2396 |
| 29. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                  | 4610 |
| 30. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                   | 4669 |
| 31. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                  | 4649 |
| 32. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                     | 4659 |
| 33. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                        | 4661 |
| 34. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                 | 4662 |
| 35. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt                            | 5221 |
| 36. | Bốc xếp hàng hóa                                                                    | 5224 |
| 37. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                 | 5229 |
| 38. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                     | 0810 |
| 39. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) | 4931 |
| 40. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                    | 4932 |
| 41. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                      | 4933 |
| 42. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                             | 4663 |
| 43. | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                                 | 5022 |

**6. Vốn điều lệ:** 6.800.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN NHỎ QUYẾT

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 09/10/1986 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027086010921

Ngày cấp: 18/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Thụy Mão, Xã Mão Điền, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đông Thôn, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN NHỎ QUYẾT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027086010921

Ngày cấp: 18/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Thụy Mão, Xã Mão Điền, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đồng Thôn, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh